

**Giải bài tập SGK Địa lí 12:**

## **Bài 20: Chuyển dịch cơ cấu kinh tế**

**Trang 82 SGK Địa Lí 12: Quan sát hình 20.1 (SGK), phân tích sự chuyển dịch cơ cấu GDP phân theo khu vực kinh tế ở nước ta, giai đoạn 1990 - 2005.**

*Trả lời:*

- Tỷ trọng của khu vực II (công nghiệp và xây dựng) có xu hướng tăng nhanh (từ 22,7% năm 1990 lên 41,0% năm 2005) và hiện đang có tỷ trọng cao nhất trong GDP.
- Tỷ trọng của khu vực I (nông - lâm thủy sản) có xu hướng giảm nhanh (38,7% năm 1990 và 40,5% năm 1991 xuống còn 21,0% năm 2005).
- Tỷ trọng của khu vực III (dịch vụ) đang có sự biến động (tăng nhanh từ 1991 đến 1995, sau đó giảm nhẹ đến năm 2005),

**Trang 84 SGK Địa Lí 12: Phân tích bảng 20.2 (SGK) để thấy sự chuyển dịch cơ cấu GDP giữa các thành phần kinh tế. Sự chuyển dịch đó có ý nghĩa gì?**

*Trả lời:*

- Sự chuyển dịch:
  - + Khu vực kinh tế Nhà nước giảm tỷ trọng, trong khi khu vực kinh tế ngoài Nhà nước (các thành phần còn lại) tăng tỷ trọng. Tuy nhiên, khu vực kinh tế Nhà nước vẫn giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế.
  - + Thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tăng nhanh tỷ trọng.
- Xu hướng chuyển dịch như trên cho thấy ở nước ta đang phát triển nền kinh tế hàng hoá vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Các thành phần kinh tế đang được phát huy sức mạnh và nước ta đang hội nhập vào nền kinh tế thế giới.

**Bài 1 (trang 86 SGK Địa Lí 12): Điền các nội dung thích hợp vào bảng**

XU HƯỚNG CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ

Cơ cấu	Xu hướng chuyển dịch
Ngành kinh tế	
Thành phần kinh tế	
Lãnh thổ kinh tế	

**Lời giải:**

**\* Ngành kinh tế:**

- Hướng chuyển dịch: tăng tỉ trọng của khu vực II (công nghiệp và xây dựng), giảm tỉ trọng của khu vực I (nông - lâm - thủy sản), tỉ trọng của khu vực III (dịch vụ) tuy chưa ổn định nhưng nhìn chung là chuyển biến tích cực.

- Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nội bộ ngành khá rõ

+ Ở khu vực I: Xu hướng là giảm tỉ trọng ngành nông nghiệp, tăng tỉ trọng ngành thủy sản. Trong nông nghiệp (theo nghĩa hẹp), tỉ trọng của ngành trồng trọt giảm, tỉ trọng của ngành chăn nuôi tăng.

+ Ở khu vực II: Công nghiệp đang có xu hướng chuyển đổi cơ cấu ngành sản xuất và đa dạng hoá sản phẩm để phù hợp hơn với yêu cầu của thị trường và tăng hiệu quả đầu tư. Ngành công nghiệp chế biến có tỉ trọng tăng, công nghiệp khai mỏ có tỉ trọng giảm. Trong từng ngành công nghiệp, cơ cấu sản phẩm cũng chuyển đổi theo hướng tăng tỉ trọng của các sản phẩm cao cấp, có chất lượng và cạnh tranh được về giá cả, giảm các loại sản phẩm chất lượng thấp và trung bình không phù hợp với yêu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu.

+ Ở khu vực III: Đã có những bước tăng trưởng, nhất là trong lĩnh vực liên quan đến kết cấu hạ tầng kinh tế và phát triển đô thị. Nhiều loại hình dịch vụ mới ra đời như: viễn thông, chuyển giao công nghệ, tư vấn đầu tư...

**\* Thành phần kinh tế:**

- Kinh tế nhà nước tuy có giảm về tỉ trọng nhưng vẫn giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế.
- Tỉ trọng của kinh tế ngoài Nhà nước ngày càng tăng.

**\* Lãnh thổ kinh tế:**

- Tỉ trọng của các vùng trong giá trị sản xuất cả nước có nhiều biến động.
- Các vùng động lực phát triển kinh tế, vùng chuyên canh và các khu công nghiệp tập trung, khu chế xuất có quy mô lớn đã được hình thành.
- Ba vùng kinh tế trọng điểm: Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam được hình thành.

**Bài 2 (trang 86 SGK Địa Lí 12): Cho bảng số liệu sau**

Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản của nước ta (giá trị thực tế)

(Đơn vị: tỉ đồng)

Ngành	2000	2005
Nông nghiệp	129140,5	183342,4
Lâm nghiệp	7673,9	9496,2
Thủy sản	26498,9	63549,2
Tổng số	163313,3	256387,8

- a) Tính tỉ trọng của từng ngành trong tổng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản của nước ta qua các năm.
- b) Nhận xét về sự chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản.

**Lời giải:**

- a) Tính tỉ trọng của từng ngành trong tổng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản của nước ta qua các năm.

- Áp dụng công thức:  $\text{Nông nghiệp (hoặc Lâm nghiệp, hoặc Thủy sản)} / \text{Tổng số} \times 100\% = \%$

- Ví dụ:  $\% \text{ Nông nghiệp năm 2000} = 129140,5 / 163313,3 \times 100\% = 79,1\%$

- Hoặc  $\% \text{ Thủy sản năm 2005} = 63549,2 / 256387,8 \times 100\% = 24,8\%$

Cuối cùng, ta được bảng kết quả đầy đủ như sau:

Tỉ trọng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản của thủy sản nước ta

(Đơn vị: %)

Ngành	2000	2005
Nông nghiệp	79,1	71,5
Lâm nghiệp	4,7	3,7
Thủy sản	16,2	24,8
Tổng số	100,0	100,0

b) Nhận xét về sự chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản.

Nhìn chung giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản của nước ta từ năm 2000 đến năm 2005 có tăng lên.

Tuy nhiên, tốc độ tăng có khác nhau giữa các ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản dẫn đến sự chuyển dịch trong cơ cấu sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản, cụ thể như sau:

- Nông nghiệp giảm mạnh, từ 79,1% năm 2000 chỉ còn 71,5% ở năm 2005.

- Lâm nghiệp giảm từ 4,7% năm 2000 chỉ còn 3,7% ở năm 2005.

- Thủy sản tăng nhanh, từ 16,2% năm 2000 lên 24,8% ở năm 2005.